

Số: /QĐ-SYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề Dược đợt 27 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 Quốc hội khoá XIII;
Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;
Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
Căn cứ Quyết định 10/2024/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội;
Căn cứ Ý kiến Hội đồng tư vấn xét cấp chứng chỉ hành nghề dược;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y dược tư nhân

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp 36 Chứng chỉ hành nghề dược cho các cá nhân (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 được sử dụng chứng chỉ hành nghề Dược để hành nghề theo đúng quy định của pháp luật

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng, Trưởng phòng QLHNYDTN, Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược và các ông bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- PGĐ Sở phụ trách (để báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Văn Phòng Sở (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHNYDTN (Nguyệt).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Cao Cường

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC
Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2024

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn	Số CCHN
1	Nguyễn Thị Ngọc	13/9/1985.	001185039133	Tổ dân phố Tó, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12277/CCHND-SYT-HNO
2	Tạ Thị Trinh	07/01/2000.	001300028568	Xóm 8, Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12278/CCHND-SYT-HNO
3	Nguyễn Mai Anh	06/11/2000.	001300028506	Xóm 2, Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12279/CCHND-SYT-HNO
4	Sầm Bích Nguyệt	02/9/1991.	020191001624	Số 32 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12280/CCHND-SYT-HNO
5	Vũ Thị Uyên	21/03/1998.	001198029493	Thôn Cổ Hiền, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12281/CCHND-SYT-HNO
6	Nguyễn Thị Hằng	12/9/1988.	001188030870	Số 18 ngõ Giữa, tổ dân phố 10, phường Phúc La, quận Hà Đông	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12282/CCHND-SYT-HNO
7	Nguyễn Minh Anh	23/11/1996.	001196040298	136a tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12283/CCHND-SYT-HNO
8	Đỗ Thị Quyên	19/5/1970.	038170000003	Tổ dân phố Trù 1, Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12284/CCHND-SYT-HNO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn	Số CCHN
9	Hà Thị Thanh Huyền	14/9/1986.	022186011990	Phòng 810 GH5 CT17 khu đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12285/CCHND-SYT-HNO
10	Nguyễn Thị Thu Hằng	02/4/1989.	001189027132	Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12286/CCHND-SYT-HNO
11	Nguyễn Thu Hiền	23/9/1998.	001198015739	Tổ 11A Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12287/CCHND-SYT-HNO
12	Kiều Việt Anh	28/7/1990.	001090030084	P803-A1D2, tổ 3 KĐT Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12288/CCHND-SYT-HNO
13	Mai Thị Thúy Vân	20/9/1984.	001184006499	Căn hộ 2301, tháp A (H-CT2A), khu hỗn hợp dịch vụ kết hợp chung cư cao tầng H-CT2, dự án đầu tư xây dựng nhà ở Hi Brand, khu ĐTM Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12289/CCHND-SYT-HNO
14	Trần Bích Thuận	04/11/1988.	037188000889	Thôn Khôn Thôn, xã Minh Cường, huyện Thường Tín	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12290/CCHND-SYT-HNO
15	Đào Diệp Hường	08/10/1985.	001185022741	Số 41 Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12291/CCHND-SYT-HNO
16	Khuất Quang Linh	23/02/1996.	001096019282	Yên Lỗ, xã Cẩm Yên, huyện Thạch Thất	thành phố Hà Nội	Dược sỹ trung cấp	12292/CCHND-SYT-HNO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn	Số CCHN
17	Đỗ Trung Mạnh	16/7/1980.	001080034540	Số 83, thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12293/CCHND-SYT-HNO
18	Ngô Thị Tuyết	14/9/1991.	027191000360	Kim Quy, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12294/CCHND-SYT-HNO
19	Trần Thị Huệ	27/05/1983.	030183006018	Phòng 1203 C1A, chung cư Ecohome 2, tổ dân phố 7, Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12295/CCHND-SYT-HNO
20	Nguyễn Thị Kim Dung	05/03/1988.	027188005204	Thôn Trung, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12296/CCHND-SYT-HNO
21	Lê Thị Mỹ	03/9/1996.	040196014905	Căn hộ 11 tầng 12 tòa nhà CT (P1) dự án Imperial Plaza số 360 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12297/CCHND-SYT-HNO
22	Phạm Trà Giang	29/6/1999.	008199003986	Căn hộ chung cư số R5 12B01 nhà R5, số 74A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12298/CCHND-SYT-HNO
23	Phùng Đỗ Hương	01/4/1994.	025194000592	108 C7, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12299/CCHND-SYT-HNO
24	Đinh Thị Quỳnh	26/11/1994.	001194025160	Số 4 gác 132/72-tổ dân phố Nguyễn Xá 1, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12300/CCHND-SYT-HNO
25	Nguyễn Huy Long	17/09/1998.	001098006740	Miếu Thờ, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12301/CCHND-SYT-HNO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn	Số CCHN
26	Chu Thị Huyền	05/06/1979.	030179002805	16A Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12302/CCHND-SYT-HNO
27	Đào Thị Hương Giang	22/4/1982.	025182005165	Căn hộ 318-HH03D, tổ dân phố số 6, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12303/CCHND-SYT-HNO
28	Lê Thị Tân	18/09/1984.	001184017632	Thôn Phú Xuyên 1, xã Phú Châu, huyện Ba Vì	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12304/CCHND-SYT-HNO
29	Nguyễn Thị Thanh Hoa	20/12/1987.	034187002647	59/192 Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố Nam Định	tỉnh Nam Định	Dược sỹ đại học	12305/CCHND-SYT-HNO
30	Ngô Thị Ngọc Lan	20/11/1998.	001198031298	Bãi Thập, xã Đồng Thập, huyện Đan Phượng	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12306/CCHND-SYT-HNO
31	Vũ Thị Phương Thảo	10/12/2000.	001300019213	Giáp Ngọ, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành dược	12307/CCHND-SYT-HNO
32	Nguyễn Thanh Xuân	26/02/1987.	024187001025	Số 8 tổ 18 khu TTVCQĐ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12308/CCHND-SYT-HNO
33	Khuất Thị Nhung	21/08/1974.	001174038314	Số 8/21 Chùa Thông, Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12309/CCHND-SYT-HNO
34	Nguyễn Thị Thanh Hòa	21/11/1985.	001185019881	Tân Phú, Sơn Đông, thị xã Sơn Tây	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12310/CCHND-SYT-HNO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn	Số CCHN
35	Tô Thị Thảo	26/7/1973.	027173000335	Tổ dân phố 9, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12311/CCHND- SYT-HNO
36	Lê Thị Hoan	13/10/1986.	001186024966	Số 5/1/277 Phú Nhi, Lê Lợi, thị xã Sơn Tây	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	12312/CCHND- SYT-HNO